TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **66**/2022/HSST
Ngày: 29/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU-TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Cao Xuân Hùng
- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Cao Đức Giang
Bà Lê Thị Hòa
- *Thư ký phiên toà*: Bà Hồ Thị Hiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Ngọc Th**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/6/1990, tại xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm TM, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Trần Văn Th (đã chết); Họ và tên mẹ: Cao Thị V sinh năm: 1970; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1993; Con: Có một con, sinh năm 2021.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 323/2007/HSPT ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Trần Ngọc Th 04 năm tù về tội "Phá hủy phương tiện quan trọng về an ninh Quốc gia". Ngày 24/10/2010, chấp hành xong hình phạt tù;

- Tại bản án số 18/2011/HSST ngày 16/11/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Trần Ngọc Th 38 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Ngày 07/9/2014, chấp hành xong hình phạt tù;

- Tại bản án số 45/2016/HSST ngày 01/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Trần Ngọc Th 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 08/10/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Nguyễn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/7/1973, tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 7, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Th (Đã chết); Họ và tên mẹ: Đậu Thị L, sinh năm: 1934; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Lưu Thị B, sinh năm: 1975; Con: Có 04 người, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 93/1997/HSPT ngày 26/3/1997 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Đã Nẵng xử phạt Nguyễn T 03 năm tù về tội "Cướp tài sản công dân". Ngày 13/01/1999, chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 06/4/2015, bị Công an tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1993

Trú trại: Xóm TM, xã DT, huyện DC, Nghệ An (có mặt)

- Người chứng kiến: Anh Cao Văn Th , sinh năm 1976

Trú tại: Xóm 3, xã DL, huyện DC, Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 20/10/2021, Trần Ngọc Th đón xe ô tô buýt đi từ xã DT, huyện DC vào thành phố V, tỉnh Nghệ An với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi Th vào gần bến xe V (Bến xe cũ) thì gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm; Th hỏi "Anh có biết chỗ nào bán ma túy đá không mua cho em một triệu đồng, em trả công cho một trăm nghìn đồng"; người đó đồng ý. Th đưa 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng), người đó cầm tiền rồi bảo Th chờ. Khoảng 15 phút sau, người đó quay lại đưa cho Th 01 (Một) gói ni lon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá, Th cầm gói

ma túy cất vào trong túi quần rồi đón xe ô tô buýt về. Khi về đến nhà, Th mang gói ma túy ra lấy một ít sử dụng; số ma túy còn lại, chia ra thành ba gói nhỏ và cất dấu ở nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Th đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn T gọi đến hỏi "Mi có ma túy đá không bán cho ba trăm nghìn đồng", Th đồng ý và hỏi lại "Mi đang ở mô", T trả lời "Đang ở chợ SN". Sau đó, Th lấy một gói ma túy cất vào trong khẩu trang rồi đi ra đến điểm hẹn thì gặp T. Tại đây, T lấy ra một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đưa cho Th, Th cầm tiền rồi lấy hai tờ tiền loại mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và lấy gói ma túy ở trong khẩu trang ra đưa cho T. Sau đó, Th đi về nhà và lấy một gói ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn T đi về lều vịt của mình thuộc xóm 1, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi áo phía dưới bên phải 01 (Một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 (Một) chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M11 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0378500419. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Nguyễn T về trụ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Vào lúc 19 giờ 15 phút ngày 21/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Ngọc Th. Quá trình giữ người, do lo sợ nên Th đã nuốt gói ma túy đó vào trong bụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã thu giữ 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0244912567 rồi dẫn giải Th đến Bệnh viện đa khoa huyện Diễn Châu để kiểm tra (Nội soi dạ dày). Quá trình kiểm tra phát hiện trong dạ dày của Thành có một dị vật; tiến hành gắp dị vật này ra khỏi dạ dày xác định dị vật là một gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Ngọc Th khai nhận ngoài việc bán ma túy cho Nguyễn T thì gói ma túy mà Th nuốt vào bụng, Th mang đi với mục đích để bán kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu và tại bản Kết luận giám định số 1435/KL-PC09 (Đ2- MT) ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ trong dạ dày của Trần Ngọc Th gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,25 gam (Không phẩy hai mươi lăm gam)

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu và tại

bản Kết luận giám định số 1436/KL-PC09 (Đ2- MT) ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn T gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,2 gam (Không phẩy hai gam)

**** Việc thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng; đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án:***

- Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) do chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1993, trú tại xóm TM, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An (Vợ của Trần Ngọc Th) tự nguyện giao nộp được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Diễn Châu (Theo biên bản giao nhận tài sản số 94 ngày 06/12/2021);

- Hai phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa 0,25 gam ma túy (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định), 02 (Hai) vỏ bao nilon màu trắng và 02 (Hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu. 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M11 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0378500419 thu giữ của Nguyễn T và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0244912567 thu giữ của Trần Ngọc Th được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc Th mức án từ 30 đến 33 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn T mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 0,25 gam (Không phẩy hai lăm gam) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M11 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0378500419 thu giữ của Nguyễn T và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0244912567 thu giữ của Trần Ngọc Th. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng, trả lại cho chị M 200.000 đồng. Số tiền trên hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Diễn Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 94/2021/BBBG-KBDC ngày 06/12/2021.

Các bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Ngọc Th, Nguyễn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 21/10/2021, tại khu vực cánh đồng thuộc xóm 1, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt quả tang Nguyễn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam ma túy (Methamphetamine). Số ma túy này, Nguyễn T mua của Trần Ngọc Th với giá 300.000 đồng để sử dụng. Tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Ngọc Th, phát hiện Trần Ngọc Th có hành vi nuốt vào bụng 0,25 gam ma túy. Số ma túy này, Th cất giữ với mục đích bán kiếm lời. Do đó, Nguyễn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam ma túy và Trần Ngọc Th phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 0,45 gam ma túy. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Ngọc Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm khoản 1, Điều 251 của BLHS năm 2015; Bị cáo Nguyễn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của BLHS năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố các bị cáo về điều khoản và tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Nên pháp luật hình

sự Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán,tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo Trần Ngọc Th mặc dù nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, vì hám lợi nên bị cáo lao vào con đường phạm tội. Bị cáo Nguyễn T là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội miễn sao có lợi và nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly bị hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Ngọc Th, Nguyễn T không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị xử phạt hình sự. Bị cáo Th đã 03 lần bị Tòa án đưa ra xét xử: Tại bản án số 323/2007/HSPT ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Trần Ngọc Th 04 năm tù về tội "Phá hủy phương tiện quan trọng về an ninh Quốc gia". Ngày 24/10/2010, chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 18/2011/HSST ngày 16/11/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Trần Ngọc Th 38 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Ngày 07/9/2014, chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 45/2016/HSST ngày 01/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Trần Ngọc Th 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 08/10/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo Nguyễn T đã bị Tòa án nhân dân Tối cao tại Đã Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản công dân" tại bản án số 93/1997/HSPT ngày 26/3/1997. Ngoài ra, ngày 16/4/2005 Nguyễn T còn bị Công an tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Đánh bạc". Việc hai bị cáo phạm tội nhiều lần thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật nên cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc Th và Nguyễn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, như vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn. Hội đồng xét xử xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với hai bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Ngọc Th tại thành phố V, tỉnh Nghệ An (Theo lời khai của Thành); do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 0.25 gam (Không phẩy hai lăm gam) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M11 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0378500419 thu giữ của Nguyễn T và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0244912567 thu giữ của Trần Ngọc Th. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền dùng để mua bán ma túy giữa Trần Ngọc Th và Nguyễn T, trả lại cho chị M 200.000 đồng. Số tiền trên hiện đang được tạm gửi, tạm giữ tại kho bạc Nhà nước huyện Diễn Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 94/2021/BBBG-KBDC ngày 06/12/2021.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Trần Ngọc Th 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/10/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn T 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/10/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 0.25 gam (Không phẩy hai lăm gam) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M11 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0378500419 thu giữ của Nguyễn T và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số thuê bao 0244912567 thu giữ của Trần Ngọc Th. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK 088, ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền dùng để mua bán ma túy giữa Trần Ngọc Th và Nguyễn T, trả lại cho chị Nguyễn Thị M 200.000 đồng. Số tiền trên hiện đang được tạm gửi, tạm giữ tại kho bạc Nhà nước huyện Diễn Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 94/2021/BBBG-KBDC ngày 06/12/2021.

- Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc các bị cáo Trần Ngọc Th, Nguyễn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Xuân Hùng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu **Lê Thị Thùy Linh** **Nguyễn Đình Lâm**